

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 1364/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng tại tờ trình số 48/TTr-BXD ngày 18 tháng 9 năm 2007 và của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá tại tờ trình số 32/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi nghiên cứu:

Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá có tổng diện tích 18.611,8 ha thuộc huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá, bao gồm 12 xã: Xuân Lâm, Tĩnh Hải, Hải Yến, Mai Lâm, Hải Thượng, Hải Hà, Nghi Sơn, Trúc Lâm, Trường Lâm, Tùng Lâm, Tân Trường, Hải Bình thuộc huyện Tĩnh Gia, có ranh giới địa lý được xác định như sau:

- Phía Đông giáp biển Đông;
- Phía Tây giáp huyện Như Thanh;
- Phía Nam giáp huyện Quỳnh Lưu (tỉnh Nghệ An);
- Phía Bắc giáp xã Nguyên Bình và Bình Minh (huyện Tĩnh Gia).

2. Tính chất Khu kinh tế Nghi Sơn:

- Là khu kinh tế tổng hợp, đa ngành, đa lĩnh vực với trọng tâm là công nghiệp nặng và công nghiệp cơ bản như: công nghiệp lọc - hóa dầu, công nghiệp luyện cán thép cao cấp, cơ khí chế tạo, sản xuất và lắp ráp ô tô, sửa chữa và đóng mới tàu biển, công nghiệp điện, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, sản xuất hàng tiêu dùng, chế biến và xuất khẩu... gắn với việc xây dựng và khai thác có hiệu quả cảng biển Nghi Sơn; vận hành theo cơ chế ưu đãi đặc biệt; là động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hóa và khu vực Bắc miền Trung.
- Là một khu đô thị công nghiệp - du lịch - dịch vụ quan trọng của tỉnh Thanh Hóa và vùng Nam Thanh - Bắc Nghệ; có ranh giới và quy chế hoạt động riêng.

3. Quy mô dân số và đất đai:

a) Quy mô dân số:

- Tổng dân số hiện trạng năm 2006: 80.600 người;

- Đến năm 2015: khoảng 160.000 người;

- Đến năm 2025: khoảng 230.000 người.

b) Quy mô đất đai:

Tổng diện tích đất toàn khu kinh tế 18.611,8 ha, trong đó:

- Khu bảo thuế: có diện tích 550 ha.

- Khu vực thuế quan: có diện tích khoảng 10.498 ha, trong đó:

+ Đất xây dựng công nghiệp: có diện tích khoảng 2.965 ha;

+ Khu cảng biển: có diện tích khoảng 860 ha;

+ Đất các khu du lịch tập trung khoảng 350 ha;

+ Đất xây dựng các khu dân cư (tái định cư, đô thị và dân cư nông thôn) có diện tích khoảng 1.516 ha;

+ Đất các khu trung tâm khoảng 368 ha, bao gồm các trung tâm dịch vụ 121 ha, trung tâm chuyên ngành phục vụ chung toàn khu kinh tế 131 ha, đất trung tâm các khu đô thị khoảng 116 ha;

+ Đất cây xanh khu đô thị khoảng: 428 ha;

+ Đất giao thông: 1.201 ha;

+ Đất khu đào tạo: 195 ha (trong đó bao gồm 102 ha đất khu ở dành cho sinh viên và cán bộ).

+ Đất sân golf, vui chơi giải trí: 330 ha;

+ Đất cây xanh cảnh quan mặt nước, cây xanh sinh thái, ...: khoảng 2.121 ha;

+ Đất dự trữ phát triển khoảng : 100 ha;

+ Đất công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật khoảng 40 ha;

+ Đất nghĩa trang nhân dân khoảng 25 ha.

- Đất khác trong khu kinh tế: có diện tích khoảng 7.563,8 ha bao gồm đất quân sự, đồi núi, cây xanh sinh thái tự nhiên ven sông, mặt nước sông, hồ, cây xanh sinh thái lâm nghiệp...

4. Định hướng phát triển không gian:

a) Chọn đất và hướng phát triển:

- Khu vực bờ biển từ cửa sông Lạch Bạng về phía Nam tới chân núi Răng Cưa:

+ Tập trung xây dựng phát triển hệ thống cảng và dịch vụ cảng, phát huy hiệu quả khai thác hệ thống cảng Nghi Sơn (gồm cảng tổng hợp và các cảng chuyên dùng) để phục vụ phát triển khu kinh tế, vùng phụ cận và khu vực.

- Khu vực phía Bắc sông Lạch Bạng:

+ Là khu vực thuận lợi cho phát triển đô thị tập trung tại khu vực hạ lưu sông Lạch Bạng, về 2 phía quốc lộ 1A và về phía Bắc giáp thị trấn Còng, huyện Tĩnh Gia; kết hợp giữa phân bố dân cư tại khu đô thị trung tâm với một số cụm dân cư ngoài khu đô thị.

- Khu vực phía Nam sông Lạch Bạng:

+ Phía Đông quốc lộ 1A, phát triển khu công nghiệp, đặc biệt là các ngành công nghiệp nặng và công nghiệp cơ bản như: lọc hóa dầu, xi măng, nhiệt điện, luyện cán thép... có nhu cầu lớn về vận chuyển đường biển;

+ Phía Tây quốc lộ 1A: phát triển các khu công nghiệp đa ngành như: cơ khí, lắp ráp ô tô xe máy; công nghiệp giấy, bê tông thương phẩm, chế biến lương thực thực phẩm, đặc biệt là phát triển các ngành công nghiệp sau hoá dầu.

- Khu vực đồi núi phía Tây:

Kết hợp hệ thống đồi núi, hồ nước phát triển các khu vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng gắn kết với cảnh quan và hệ sinh thái tự nhiên.

- Khu vực đảo biển:

+ Phát triển du lịch sinh thái tại đảo Nghi Sơn;

+ Khai thác khu vực đảo Mê kết hợp phát triển kinh tế với quốc phòng, chú trọng bảo vệ môi trường sinh thái.

b) Phân khu chức năng:

Khu kinh tế Nghi Sơn bao gồm hai khu chức năng chính: Khu bảo thuế (phi thuế quan) và Khu thuế quan.

- Khu bảo thuế :

Khu bảo thuế có diện tích khoảng 550 ha được bố trí gắn liền với cảng biển bao gồm:

+ Khu bến cảng và hậu cảng khoảng 50 ha;

+ Khu trung tâm tài chính, dịch vụ, trung tâm điều hành, trung tâm quảng bá giới thiệu trưng bày sản phẩm, vui chơi giải trí diện tích khoảng 100 ha;

+ Khu chế xuất, công nghiệp tái chế diện tích khoảng 320 ha;

+ Đất giao thông trong khu bảo thuế khoảng 80 ha.

- Khu thuế quan bao gồm:

+ Khu cảng: có diện tích mặt đất hậu cảng và bến cảng khoảng 860 ha và diện tích mặt nước khoảng 1.460 ha, trong đó:

. Khu cảng phía Nam: diện tích mặt đất hậu cảng và bến cảng khoảng 460 ha, phần khai thác sử dụng mặt nước biển khoảng 410 ha, có khả năng tiếp nhận tàu đến 5 vạn tấn; công suất bốc xếp hàng hóa thông qua cảng 55 triệu tấn/năm;

. Khu cảng phía Bắc đảo Nghi Sơn: là khu phát triển cảng tiềm năng, diện tích mặt đất hậu cảng và bến cảng khoảng 400 ha, phần khai thác sử dụng mặt nước biển khoảng 1.050 ha, có khả năng tiếp nhận tàu từ 5 - 7 vạn tấn.

. Khu cảng đảo Mê: có diện tích khoảng 500 ha, có khả năng tiếp nhận tàu 10 đến 30 vạn tấn .

- Các khu công nghiệp:

Diện tích đất phát triển công nghiệp đến năm 2025 khoảng 2.965 ha, các khu công nghiệp gồm:

+ Khu phía Đông quốc lộ 1A:

. Khu công nghiệp lọc hoá dầu: có diện tích khoảng 550 ha (không bao gồm hành lang đường ống dẫn dầu và khu cảng), tại xã Mai Lâm và Hải Yến;

. Khu công nghiệp sửa chữa và đóng mới tàu biển: quy mô khoảng 65 ha; vị trí tại phía Nam đảo Nghi Sơn;

. Nhà máy nhiệt điện Nghi Sơn: công suất 1.800 MW, tổng diện tích đất xây dựng nhà máy và khu bãi xỉ than 255 ha, tại xã Hải Hà;

. Khu công nghiệp luyện kim: diện tích khoảng 255 ha, vị trí tại xã Hải Hà và Hải Thượng;

. Nhà máy xi măng Nghi Sơn: có tổng diện tích khoảng 110 ha trong đó đất xây dựng nhà máy 40 ha, khu phụ trợ nhà máy 70 ha;

. Khu công nghiệp đa ngành: tổng diện tích đất khoảng 345 ha, tại khu vực xã Mai Lâm;

. Khu kho xăng dầu: tổng diện tích đất khoảng 60 ha, tại xã Hải Hà.

+ Khu phía Tây quốc lộ 1A:

Các khu công nghiệp đa ngành: tổng diện tích đất khoảng 1.020 ha thuộc các xã Tân Trường, Tùng Lâm, Trường Lâm; gồm nhà máy xi măng Công Thanh, diện tích khoảng 63 ha; các ngành công nghiệp khác 768 ha; công nghiệp vật liệu và các khu khai thác khoáng sản khoảng 189 ha;

+ Các cơ sở tiểu thủ công nghiệp rải rác hiện có khoảng: 30 ha;

+ Đất dự trữ phát triển đến năm 2015: tại khu vực đồi thuộc các xã Hải Yến, Hải Thượng, Mai Lâm và Tùng Lâm khoảng 470 ha.

- Khu đô thị:

Ngoài các trung tâm thương mại, dịch vụ đã được bố trí kết hợp trong khu bảo thuế, khu thuế quan dự kiến bố trí các khu trung tâm như sau:

+ Trung tâm hành chính: diện tích khoảng 20 - 30 ha, được xây dựng trên trục đường chính hướng ra vùng sông Lạch Bạng;

+ Trung tâm thương mại dịch vụ, văn hoá - thể dục, thể thao: diện tích khoảng 60 ha, xây dựng tại phía Bắc, xã Trúc Lâm;

+ Các khu dân cư đô thị: kết hợp xây dựng các khu đô thị mới với việc cải tạo nâng cấp các cụm dân cư hiện có thuộc các xã Trúc Lâm, Hải Bình và Xuân Lâm; loại hình nhà ở có kiến trúc đa dạng: nhà cao tầng, các khu nhà vườn, biệt thự, các khu nhà liên kế...;

- Các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục: được phân bố hợp lý trong quy hoạch cụ thể của các khu dân cư.

- Các khu du lịch - dịch vụ:

+ Khu du lịch đảo Nghi Sơn: có diện tích 100 ha, gồm các loại hình dịch vụ nhà hàng, khách sạn, vui chơi giải trí cao cấp;

+ Khu nghỉ dưỡng và du lịch sinh thái Trường Lâm, tại hồ Khe Nhồi, có diện tích khoảng 250 ha;

+ Khu sân golf, khách sạn, du lịch sinh thái thuộc xã Tân Trường có diện tích khoảng 330 ha;

+ Khu du lịch sinh thái Biển thuộc khu vực đảo Mê.

- Các khu công viên - cây xanh: gồm các khu vui chơi giải trí, vườn hoa trung tâm và hệ thống cây xanh sinh thái ven sông, ven biển... chiếm khoảng 20% - 25% tổng diện tích quy hoạch Khu kinh tế.

- Các khu dịch vụ khu công nghiệp tổng hợp: có tổng diện tích khoảng 50 ha được bố trí tại trung tâm các khu công nghiệp.

- Khu trung tâm đào tạo và dạy nghề, gồm hai khu:

+ Khu đã có quy hoạch chi tiết trong khu đô thị mới Nghi Sơn quy mô 25 ha;

+ Khu dự kiến xây mới có diện tích 170, ha trong đó diện tích xây dựng trường khoảng 40 ha được bố trí tại phía Nam hồ Khe Tuân thuộc xã Tân Trường.

- Các cụm dân cư ngoài khu đô thị:

Ngoài các khu dân cư thuộc trung tâm đô thị mới, một số cụm dân cư thuộc các xã Trường Lâm, Tân Trường, Tùng Lâm và phía Bắc đảo Nghi Sơn được giữ lại; kết hợp với xen cư nâng cấp và cải tạo, hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

+ Hình thành các khu tái định cư để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng, ổn định đời sống dân cư theo nghề nghiệp khi chưa chuyển đổi được nghề nghiệp thích hợp, đào tạo nghề và chuyển đổi nghề nghiệp đối với các độ tuổi phù hợp; nâng cao và ổn định đời sống nhân dân tại các khu vực này;

+ Đối với các khu dân cư nông thôn giữ nguyên hiện trạng, có giải pháp nâng cao điều kiện sống nhân dân (cải tạo các công trình hạ tầng kỹ thuật, đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng xã hội, tạo cơ hội việc làm cho những người trong độ tuổi lao động).

c) Bố cục quy hoạch kiến trúc và bảo vệ cảnh quan thiên nhiên

Để giữ gìn bảo vệ tôn tạo và khai thác di tích cảnh quan cần thực hiện giải pháp:

- San lấp cục bộ mặt bằng các khu vực đầu tư xây dựng công trình, không phá vỡ cảnh quan thiên nhiên;

- Bảo tồn hệ sinh thái biển, đầm phá và nội đồng, cải tạo bổ sung nhiều dạng cây trồng thích hợp cho đô thị và du lịch;

- Khai thác hợp lý bờ biển, cải tạo các vùng ngập trũng, đồi núi cao, ven sông ngòi, hồ nước tạo thành các vùng cây xanh, không gian du lịch hấp dẫn.

5. Định hướng phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật

a) Giao thông: